TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C1 ANH VĂN+ NGHỈ TRƯA Phòng học: C1.1

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C01	104702	Vũ Hoàng	Anh	30/05/2002	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
2	10C01	104717	Huỳnh Lê Quốc	Bảo	28/05/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	10C01	127260	Nguyễn Thành	Công	26/09/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
4	10C01	112196	ĐỖ VĂN VÕ	ĐẠT	29/08/2003	Nam	TP HCM	
5	10C01	109361	Phạm Nguyễn Bạch	Dương	23/03/2002	Nữ	Tp.HCM	
6	10C01	113647	Võ Minh	Duyên	01/03/2003	Nữ	TP. HCM	
7	10C01	120188	Lê Hoài Cẩm	Giang	21/10/2003	Nữ	TP.HCM	
8	10C01	112278	Phương Trường	HẢI	29/03/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	10C01	109455	Trần Vĩnh	Hào	17/10/2003	Nam	Tp.HCM	
10	10C01	111117	Hà Kiến	Hiền	05/06/2003	Nam	TP.HCM	
11	10C01	106621	Phạm Việt	Hoàng	09/09/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
12	10C01	120220	Nguyễn Mạnh	Hùng	21/06/2002	Nam	Hà Nội	
13	10C01	147161	Đặng Phước	Hưng	03/11/2003	Nam	TP Hồ Chí Minh	
14	10C01	125098	Lâm Gia	Huy	02/05/2003	Nam	TP.HCM	
15	10C01	127449	Thái Nguyễn	Huy	07/09/2003	Nam	TP.HCM	
16	10C01	113878	Trần Đăng	Khoa	31/01/2003	Nam	TPHCM	
17	10C01	118940	Trần Ngọc Bảo	Linh	23/11/2003	Nữ	TP.HCM	
18	10C01	119643	Nguyễn Thị Yến	Linh	30/07/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
19	10C01	102521	Trương Hào	Luân	23/02/2002	Nam	Hồ Chí Minh	
20	10C01	112647	Thái Hưng	Nam	15/08/2003	Nam	TP HCM	
21	10C01	126427	Võ Ngọc Phương	Nam	18/11/2003	Nam	TP.HCM	
22	10C01	124327	Lâm Trung	Nghĩa	15/06/2003	Nam	TP.HCM	
23	10C01	110032	Đoàn Mỹ	Nhi	02/07/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
24	10C01	112848	Dương Hoàng	Phi	17/03/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
25	10C01	126640	Tôn Thế	Phong	28/09/2003	Nam	TPHCM	
26	10C01	175180	Từ Gia	Phú	21/07/2003	Nam	Hồ Chí Minh	
27	10C01	127797	Nguyễn Điền	Phúc	19/04/2003	Nam	TPHCM	
28	10C01	125431	Đặng Quốc	Quân	15/04/2003	Nam	TP.HCM	
29	10C01	119134	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	26/04/2003	Nữ	TP.HCM	
30	10C01	112953	Phạm Thuý	Quỳnh	08/05/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
31	10C01	119853	Đỗ Văn	Sang	19/03/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
32	10C01	114479	Nguyễn Minh	Thắng	04/01/2003	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
33	10C01	127968	Phan Như	Thuật	30/10/2003	Nam	TPHCM	
34	10C01	110509	Diệp Phương	Thuỷ	01/06/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
35	10C01	120544	Phạm Ngọc Minh	Thùy	23/06/2002	Nữ	TP.HCM	
36	10C01	175481	Cao Bá Phương	Trâm	14/02/2003	Nữ	Hồ Chí Minh	
37	10C01	114727	Phạm Phương	Trinh	26/12/2003	Nữ	TP. HCM	
38	10C01	113210	Thái Trần Thanh	Trung	25/11/2003	Nam	TP HCM	
39	10C01	113296	Huỳnh Quốc	Việt	07/10/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
40	10C01	113300	Lê Nguyễn Thành	Vinh	18/05/2002	Nam	TP HCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C2 ANH VĂN+ NGHỈ TRƯA Phòng học: C1.2

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C02	118718	Đặng Hoài	Ân	30/05/2003	Nam	TP.HCM	
2	10C02	109241	Trần Ngạn	Chương	13/05/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	10C02	112179	Nguyễn Huỳnh Hải	Đăng	08/04/2003	Nam	TP HCM	
4	10C02	123989	Đỗ Quốc	Đạt	16/02/2003	Nam	Tphcm	
5	10C02	117984	Nguyễn Thành	Đạt	02/12/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
6	10C02	120177	Nguyễn Thị Thùy	Dương	02/12/2003	Nữ	TP.HCM	
7	10C02	113609	Phạm Lê Ánh	Dương	25/10/2003	Nữ	Quận 1, TP. HCM	
8	10C02	112311	Huỳnh Công	HẬU	31/10/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	10C02	117592	Nguyễn Phan Thanh	Hiền	26/02/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
10	10C02	100517	NGUYỄN LÊ	HOÀNG	05/11/2003	Nam	TP.HCM	
11	10C02	105001	Nguyễn Minh Cao	Hùng	03/07/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
12	10C02	100539	Phạm Duy	Hùng	24/11/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	10C02	112372	Đinh Quốc	Huy	06/12/2003	Nam	TP HCM	
14	10C02	120234	Hoàng Gia	Huy	15/05/2003	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
15	10C02	109588	Trương Nguyên	Huy	30/10/2003	Nam	Tp.HCM	
16	10C02	127468	Nguyễn LÂm Thế	Khang	30/12/2003	Nam	TP.HCM	
17	10C02	112428	Trương Gia	Khang	06/11/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
18	10C02	120262	Đỗ Anh	Khoa	22/11/2003	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
19	10C02	100690	Nguyễn Đăng	Khoa	18/04/2003	Nam	Hồ Chí Minh	
20	10C02	113926	HUỲNH THANH	LAM	04/11/2003	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	
21	10C02	124235	Triệu Bách	Linh	18/10/2003	Nữ	TpHCM	
22	10C02	126319	Trần Gia	Linh	01/08/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
23	10C02	105289	Trần Khánh	Long	31/12/2003	Nam	TP.Hồ Chí Minh	
24	10C02	127642	Trần Lâm Bảo	Ngân	17/12/2003	Nữ	TPHCM	
25	10C02	126529	Nguyễn Thành	Nhân	22/11/2003	Nam	TPHCM	
26	10C02	112751	Lâm Húc	Nhật	11/07/2003	Nam	TP HCM	
27	10C02	110080	Lâm Tâm	Như	01/11/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
28	10C02	112824	Hoàng Minh	Nhựt	19/09/2003	Nam	TP HCM	
29	10C02		Hồ Đình Tương	Phố	15-11-02	Nữ	TP.HCM	
30	10C02	112885	Trần Minh	PHÚC	13/10/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
31	10C02	127810	Lê Hoàng Mai	Phương	02/06/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
32	10C02	118408	Nguyễn Hoàng	Quân	03/10/2003	Nam	Đồng Tháp	
33	10C02	118410	Nguyễn Vinh	Quang	01/01/2003	Nam	Đồng Nai	
34	10C02	126763	Nguyễn Thanh	Sang	16/10/2003	Nam	Cà Mau	
35	10C02	126789	Võ Thanh	Tân	11/11/2003	Nam	TPHCM	
36	10C02	102864	Nguyễn Ngọc Anh	Thuyên	11/08/2003	Nữ	Hồ Chí Minh	
37	10C02	113204	Lê Nguyễn Thanh	Trúc	07/07/2003	Nữ	TP HCM	
38	10C02	128063	Lê Nguyễn Thanh	Tuyền	02/03/2003	Nữ	TPHCM	
39	10C02	107469	Nguyễn Lê Ánh	Tuyết	15/12/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
40	10C02	110800	Trần Phương	Vy	18/10/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C3 ANH VĂN+ NGHỈ TRƯA Phòng học: C1.3

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C03	120123	Huỳnh Ngọc Phương	Anh	27/02/2003	Nữ	Tiền Giang	
2	10C03	156070	Ngô Nguyễn Quế	Anh	20/09/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
3	10C03	112164	Chen Yi	Chin	29/08/2003	Nữ	Đài Loan	
4	10C03	113590	Tất Gia	Du	05/11/2001	Nam	TPHCM	
5	10C03	179253	Nguyễn Huy	Đức	07/07/2003	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
6	10C03	109333	Phạm Hoàng Minh	Đức	20/02/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	10C03	179281	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	24/06/2003	Nữ	Châu Thành - Tiền Giang	
8	10C03	113677	Thái Ngọc	Hải	08/11/2003	Nam	TPHCM	
9	10C03	109414	Lăng Trần Ngọc	Hân	25/07/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
10	10C03	118080	Huỳnh Kim	Hòa	12/03/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C03	112388	Trần Gia	HUY	18/10/2003	Nam	Tiền Giang	
12	10C03	119558	Hoàng Văn	Huy	09/09/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
13	10C03	112379	Lạc Chí	Huy	23/05/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
14	10C03	179382	ĐẶNG HOÀNG	KHÁNH	28/12/2003	Nam	TPHCM	
15	10C03	109666	Nguyễn Anh	Khoa	04/08/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
16	10C03	106755	Đặng Trần Minh	Khôi	12/11/2003	Nam	TP Hồ Chí Minh	
17	10C03	109690	Nguyễn Tuấn	Khương	30/06/2003	Nam	Tp.HCM	
18	10C03	112468	Lê Gia	Kiệt	24/04/2003	Nam	TP HCM	
19	10C03	120304	Nguyễn Hữu	Lợi	31/08/2003	Nam	TP.HCM	
20	10C03	106863	Phạm Lê Minh	Mẫn	10/03/2002	Nam	Tp.HCM	
21	10C03	127595	Ngũ Cẩm	Minh	30/01/2003	Nam	TP.HCM	
22	10C03	101160	Huỳnh Tuyết	Nhi	04/07/2003	Nữ	Đồng Tháp	
23	10C03	119013	Lưu Thị Bích	Ngọc	23/11/2002	Nữ	TP.HCM	
24	10C03	112745	Huỳnh Thị Minh	NGUYỆT	11/08/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
25	10C03	110015	Lê Thành	Nhân	09/07/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
26	10C03	114300	Đặng Thanh	Phúc	22/11/2003	Nam	An Giang	
27	10C03	120431	Lâm Ngọc	Phụng	19/10/2003	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
28	10C03	126751	Phạm Như	Quỳnh	09/04/2003	Nữ	TP.HCM	
29	10C03	119875	Lâm Nhật	Tân	05/10/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
30	10C03	175332	Tô Nguyễn Quang	Thành	22/07/2003	Nam	Hồ Chí Minh	
31	10C03	117792	Hồ Hữu Ngọc	Thảo	15/12/2003	Nữ	Tp.HCM	
32	10C03	105794	Lê Hoàng	Thiên	22/08/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
33	10C03	105811	Nguyễn Tuấn	Thịnh	11/10/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
34	10C03	113103	Phạm Thanh	Thúy	20/04/2003	Nữ	Bến Tre	
35	10C03	119955	Nguyễn Thành	Tiến	03/02/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
36	10C03	126941	Lin Nghiệp	Tổ	31/01/2003	Nam	TP Hồ Chí Minh	
37	10C03	119320	Châu Khánh	Tường	07/09/2003	Nam	TP.HCM	
38	10C03	111942	QUAN MỸ	UYÊN	05/01/2003	Nữ	TP.HCM	
39	10C03	111982	TRỊNH QUỐC	VŨ	10/04/2003	Nam	TP.HCM	
40	10C03	114866	Lâm Bảo Anh	Vy	17/05/2003	Nam	TPHCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C4 NGHỈ TRƯA **Phòng học: C1.4**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C04	113420	Đỗ Thị Hồng	Anh	22/06/2003	Nữ	TP. HCM	
2	10C04	104748	Châu Quốc	Bình	30/01/2003	Nam	TP.Hồ Chí Minh	
3	10C04	125834	Dương Nguyễn	Bình	30/06/2003	Nam	TPHCM	
4	10C04	125866	Trần Lê	Chi	20/07/2003	Nữ	TP.HCM	
5	10C04	112183	Huỳnh Quang	Danh	24/04/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
6	10C04	179249	Nguyễn Phương	Du	06/12/2002	Nữ	Cà Mau	
7	10C04	118797	Liêu Mỹ	Dung	23/08/2002	Nữ	TP.HCM	
8	10C04	174622	Nguyễn Phương	Dũng	04/08/2003	Nam	Hồ Chí Minh	
9	10C04	112286	Thái Gia	Hân	22/10/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
10	10C04	111103	Đỗ Thị Thu	Hằng	10/11/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C04	125046	Hồ Hoàng Minh	Hiếu	21/08/2003	Nam	TP.HCM	
12	10C04	179343	Đoàn Tuấn	Hưng	17/10/2003	Nam	TPHCM	
13	10C04	120240	Nguyễn Minh	Huy	21/04/2003	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
52	10C04	113871	Nguyễn Đào Minh	Khoa	05/10/2003	Nam	TPHCM	
14	10C04	112464	Võ Tấn	Kiệt	08/10/2003	Nam	Đồng Tháp	
15	10C04	111303	Đào Thị Ngọc	Linh	22/11/2003	Nữ	TP.HCM	
16	10C04	126295	Đỗ Hoàng Yến	Linh	20/05/2003	Nữ	TPHCM	
17	10C04	124249	Quách Đại	Lợi	24/10/2003	Nam	Sóc Trăng	
18	10C04	100879	Trần Phi	Long	14/10/2003	Nam	TP. HCM	
19	10C04	179496	TRẦN LÊ KIM	NGÂN	30/05/2003	Nữ	TPHCM	
20	10C04	120354	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	29/08/2003	Nữ	Tiền Giang	
21	10C04	114146	La Trọng	Nguyên	11/12/2003	Nam	TPHCM	
22	10C04	127738	Phạm Thụy Minh	Như	31/03/2003	Nữ	Tp HCM	
23	10C04	126585	Lâm Tảo	Như	05/11/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
24	10C04	111626	Trần Nguyễn Phương	Quang	05/05/2003	Nam	TP.HCM	
25	10C04	110284	Nguyễn Ngọc	Quý	25/11/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
26	10C04	114396	Nguyễn Ngọc Đỗ	Quyên	02/02/2003	Nữ	Q.6, TP. HCM	
27	10C04	127835	Kim Huỳnh Trúc	Quyên	15/10/2003	Nữ	Tp HCM	
28	10C04	127846	Huỳnh Bảo	San	20/11/2003	Nữ	TPHCM	
29	10C04	175276	Kha Thị Kim	Soàn	27/03/2003	Nữ	An Giang	
30	10C04	113029	Tiêu Minh	Thành	06/10/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
31	10C04	179715	Nguyễn Tuấn	Thành	15/08/2003	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
33	10C04	125496	Tạ Phúc	Thành	18/01/2003	Nam	TP.HCM	
34	10C04	119201	Trần Thị Thanh	Thảo	23/03/2003	Nữ	TP.HCM	
35	10C04	110445	Nguyễn Quốc	Thịnh	19/11/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
36	10C04	126906	Lưu Thy	Thy	06/02/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
37	10C04	127055	Kiều Thanh	Tuyền	25/04/2003	Nữ	TPHCM	
38	10C04	128107	Thi Diệu	Vinh	06/10/2003	Nam	TP.HCM	
39	10C04	113321	BÙI TƯỜNG	VY	10/05/2003	Nữ	TP HCM	
40	10C04	175663	Đỗ Thị Yến	Vy	12/01/2003	Nữ	Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C5 NGHỈ TRƯA Phòng học: C1.5

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C05	125770	Nguyễn Kim	Anh	19/07/2003	Nữ	Tp Hồ Chí Minh	
2	10C05	125822	Trần Gia	Bảo	20/09/2003	Nam	Tp.HCM	
3	10C05	174549	Trần Thái	Bình	22/05/2003	Nữ	Hồ Chí Minh	
4	10C05	125906	Lâm Tuấn	Đạt	29/03/2003	Nam	Long An	
5	10C05	127322	Tăng Ánh	Dương	04/01/2003	Nữ	TP.HCM	
6	10C05	118013	Nguyễn Đức	Duy	21/06/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	10C05	126004	Nguyễn Hữu Duy	Hải	18/01/2003	Nam	TPHCM	
8	10C05	111090	Lê Gia	Hân	08/10/2003	Nữ	Trà Vinh	
9	10C05	113731	Nhiêu Bảo	Hòa	18/11/2003	Nam	Đồng Tháp	
10	10C05	118122	Phạm Quốc	Huy	30/07/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C05	152092	Huỳnh Sơn	Khá	14/11/2003	Nam	Sóc Trăng	
12	10C05	102446	Lê Minh	Khoa	04/07/2003	Nam	Tiền Giang	
13	10C05	127529	Đàm Nhã	Linh	19/07/2003	Nữ	TPHCM	
52	10C05	100891	ĐINH THANH	MAI	23/09/2003	Nữ	TPHCM	
14	10C05	112601	Huỳnh Lệ	MI	07/08/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
15	10C05	112677	Trần Ngọc Kim	Ngân	16/08/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
16	10C05	114156	Phan Lâm Phương	Nguyên	05/07/2003	Nữ	Q.6, TP. HCM	
17	10C05	112754	Nguyễn Hoàng	Nhật	10/10/2003	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
18	10C05	119045	Trần Ngọc Uyển	Nhi	13/09/2003	Nữ	TP.HCM	
19	10C05	107039	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	14/01/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
20	10C05	127795	Ông Khải	Phúc	01/08/2003	Nam	TPHCM	
21	10C05	110275	Lư Gia	Quí	17/07/2003	Nam	Bạc Liêu	
22	10C05	126762	Nguyễn Tấn	Sang	30/01/2003	Nam	TPHCM	
23	10C05	179689	Võ Bảo	Sang	07/04/2003	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
24	10C05	101453	NGUYỄN ANH	TÀI	05/01/2003	Nam	TPHCM	
25	10C05	155817	Sơn Ngọc Phương	Thanh	04/03/2003	Nữ	TPHCM	
26	10C05	114513	Lưu Đức Minh	Thành	05/07/2003	Nam	TPHCM	
27	10C05	111718	Hồ Thanh	Thảo	21/09/2003	Nữ	An Giang	
28	10C05	110429	Thạch Nguyễn Anh	Thi	09/10/2002	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
29	10C05	175362	Nguyễn Minh	Thiện	05/09/2003	Nam	Hồ Chí Minh	
30	10C05	111769	Đoàn Thị Vy	Thư	22/10/2003	Nữ	TP.HCM	
31	10C05	110506	Nguyễn Thị Thanh	Thuý	16/04/2003	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
33	10C05	124614	Nguyễn Gia Thảo	Thụy	20/12/2003	Nữ	tphcm	
34	10C05	126914	Lý Thủy	Tiên	28/08/2003	Nữ	TPHCM	
35	10C05	147851	Nguyễn Thụy Ngọc	Trâm	02/04/2003	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
36	10C05	114757	Võ Minh	Trường	26/11/2003	Nam	Bến Tre	
37	10C05	124805	TỐNG NGỌC THẢO	VY	06/08/2003	Nữ	TP.HCM	
38	10C05	113357	La Quốc	Vỹ	28/08/2003	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C6 ANH VĂN N.N.G **Phòng học: C2.5**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C06	120115	Ngô Đường Khánh	An	01-01-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
2	10C06	113405	Trương Tuấn	An	30-04-03	Nam	TPHCM	
3	10C06	112094	Lê Thị Mai	Anh	25-04-03	Nữ	TP HCM	
4	10C06	120130	Trần Tuyết	Anh	07-01-03	Nữ	Bến Tre	
5	10C06	109183	Đoàn Chí	Bảo	21-11-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
6	10C06	120157	Đặng Văn	Cường	04-05-03	Nam	Quảng Ngãi	
7	10C06	112173	Trần Văn	Đại	13-07-03	Nam	TP HCM	
8	10C06	167736	Dương Thái	Đăng	11-03-03	Nam	Sóc Trăng	
9	10C06	112203	Lê Trần Thành	Đạt	13-01-03	Nam	TP HCM	
10	10C06	119474	Phan Bạch	Dương	08-07-03	Nữ	Cần Thơ	
11	10C06	120186	Quách Mỹ	Duyên	16-10-03	Nữ	TP.HCM	
12	10C06	120222	Triệu Ngọc Song	Hùng	29-01-03	Nam	TP.HCM	
13	10C06	120225	Cao Tiến	Hưng	26-02-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
14	10C06	120239	Nguyễn Hoàng	Huy	20-04-03	Nam	TP.HCM	
15	10C06	120258	Hồ Văn	Khánh	09-02-03	Nam	TP.HCM	
16	10C06	113900	LÊ VĨNH	KIÊN	14-01-03	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
17	10C06	112549	Tiền Ngọc	Loan	09-07-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
18	10C06	109792	Võ Nguyễn Tấn	Lộc	19-08-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
19	10C06	112559	Lý Chí	Lợi	26-08-03	Nam	TP HCM	
20	10C06	112573	Nguyễn Bảo	Long	07-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
21	10C06	120316	Lê Trần Khải	Minh	12-04-03	Nam	TP.HCM	
22	10C06	109910	Bùi Ngọc Thanh	Ngân	30-10-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
23	10C06	120346	Lê Trung	Nghị	30-10-03	Nam	TP.HCM	
24	10C06	120351	Nguyễn Bảo	Ngọc	20-10-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
25	10C06	120365	Ninh Trần Minh	Nhật	27-12-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
26	10C06	120366	Đặng Võ Yến	Nhi	16-01-03	Nữ	Bình Định	
27	10C06	119770	Nguyễn Hoàng Ngọc	Như	13-09-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
28	10C06	112805	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	20-11-03	Nữ	Vị Thanh - Cần Thơ	
29	10C06	114235	Nguyễn Huỳnh	Như	03-01-03	Nữ	Bạc Liêu	
30	10C06	119777	Tàu Tuyết	Nhung	14-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
31	10C06	120409	Phạm Nguyễn Thành	Phát	04-05-03	Nam	TP.HCM	
32	10C06	112843	Trần Tấn	PHÁT	08-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
33	10C06	114328	PHAN PHI	PHỤNG	24-06-03	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	
34	10C06	125483	Văn Quốc	Thái	21-09-03	Nam	TP.HCM	
35	10C06	119170	Mã Đức	Thắng	24-02-03	Nam	TP.HCM	
36	10C06	120497	Dương Tấn	Thành	27-02-03	Nam	TP.HCM	
37	10C06	110411	Hoàng Ngọc Thanh	Thảo	16-02-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
38	10C06	114535	Lê Thị Ngọc	Thi	21-02-03	Nữ	TPHCM	
39	10C06	113065	Nguyễn Trường	Thịnh	25-10-03	Nam	TP HCM	
40	10C06	114587	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	11-11-03	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	
41	10C06	119305	Nguyễn Xuân	Trường	24/12/2003	Nam	TP.HCM	
42	10C06	113230	Ngô Gia	Tuấn	12/04/2003	Nam	TP HCM	
43	10C06	101903	DƯƠNG NGỌC THẢO	UYÊN	07/11/2003	Nữ	TPHCM	
44	10C06	111956	La Tú	Văn	18/03/2003	Nữ	Tp.HCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C7 ANH VĂN N.N.G **Phòng học: C2.4**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C07	113394	NGUYỄN BÍCH	AN	28-08-03	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	
2	10C07	172028	Lâm Phúc	An	16-08-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
3	10C07	110892	Trần Nhất	Anh	12-11-03	Nam	TP.HCM	
4	10C07	127255	Tăng Tú	Chi	17-08-03	Nữ	TPHCM	
5	10C07	120153	Nguyễn Huỳnh	Chương	28-05-03	Nam	TP.HCM	
6	10C07	112270	Lê Trường	Giang	28-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
7	10C07	118819	Nguyễn Kim	Giàu	05-12-03	Nữ	TP.HCM	
8	10C07	119525	Trần Huỳnh Minh	Hiếu	14-05-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
9	10C07	127394	Lý Đức	Hòa	20-01-03	Nam	TP.HCM	
10	10C07	127408	Lương Chấn	Hồng	10-08-03	Nam	TP.HCM	
11	10C07	120223	Từ Cẩm	Hùng	24-11-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
12	10C07	109592	Võ Thành	Huy	27-06-02	Nam	Tp.HCM	
13	10C07	119607	Phan Trần Anh	Khôi	03-02-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
14	10C07	113897	TRẦN HOÀNG	KIỂM	28-08-03	Nam	Trà Vinh	
15	10C07	120279	Phạm Văn Tuấn	Kiệt	26-03-03	Nam	TP.HCM	
16	10C07	120293	Nguyễn Thị Thuỳ	Linh	31-10-03	Nữ	TP.HCM	
17	10C07	126357	Trang Cẩm	Long	14-05-03	Nam	TPHCM	
18	10C07	109859	Phan Tuấn	Minh	28-07-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
19	10C07	109886	Giang Tú	Mỹ	31-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
20	10C07	114074	Hoàng Thanh	Ngân	26-05-03	Nữ	TP. HCM	
21	10C07	126451	Nguyễn Thị Thu	Ngân	26-09-03	Nữ	Trà Vinh	
22	10C07	120339	Nguyễn Trần Ngọc	Ngân	15-02-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
23	10C07	112757	VƯƠNG MINH	NHẬT	29-11-03	Nam	TP HCM	
24	10C07	117700	Nguyễn Ngọc Lâm	Nhi	03-05-03	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
25	10C07	120371	Lê Thị Yến	Nhi	15-01-03	Nữ	Bạc Liêu	
26	10C07	114238	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	08-07-03	Nữ	TP. HCM	
27	10C07	114243	Phạm Quỳnh Ngọc	Như	22-01-03	Nữ	TP. HCM	
28	10C07	120414	Đặng Hùng	Phong	16-10-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
29	10C07	110186	Tống Tài	Phú	29-07-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
30	10C07	120429	Hồ Tiểu	Phụng	19-12-02	Nữ	Cà Mau	
31	10C07	112963	Bùi Thanh	SANG	31-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
32	10C07	119157	Trương Đại	Tài	02-01-03	Nam	TP.HCM	
33	10C07	127883	Nguyễn Hoàng	Tấn	11-04-03	Nam	TPHCM	
34	10C07	120511	Nguyễn Hoàng	Thiện	06-10-03	Nam	TP.HCM	
35	10C07	118491	Nguyễn Trí	Thiện	03-08-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
36	10C07	118501	Trần Phạm Trường	Thịnh	28-05-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
37	10C07	120552	Huỳnh Lê Trọng	Tín	20-12-03	Nam	TP.HCM	
38	10C07	120556	Nguyễn Trung	Tính	15-04-03	Nam	TP.HCM	
39	10C07	120560	Nguyễn Hữu	Toàn	24/01/2003	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
40	10C07	114686	Và Thị Tuyết	Trâm	05/03/2003	Nữ	TP. HCM	
41	10C07	120602	Trịnh Thanh	Trúc	28/01/2003	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
42	10C07	120012	Dương Ngọc	Trung		Nam	TP. Hồ Chí Minh	
43	10C07	106022	Bùi Ngọc Cẩm	Tuyền	25/10/2003	Nữ	TP.HCM	
44	10C07	113352	Võ Lý Thảo	VY	25/11/2003	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C8 **Phòng học: C2.3**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C08	120113	Trần Ngọc Mỹ	Ái	27-05-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
2	10C08	120122	Hồ Thị Tuyết	Anh	05-09-03	Nữ	TP.HCM	
3	10C08	120129	Trần Thị Kim	Anh	31-10-03	Nữ	TP.HCM	
4	10C08	112159	Trương Nguyễn Hồng	CHÂU	20-12-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
5	10C08	120172	Lê Dương Ngọc	Dung	28-07-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
6	10C08	120175	Trần Tiến	Dũng	15-01-03	Nam	Quảng Nam	
7	10C08	112269	La Hà	Giang	30-07-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
8	10C08	109387	Lê Thị Tuyết	Giang	20-03-02	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
9	10C08	120219	Dương Lập	Hùng	21-01-03	Nam	TP.HCM	
10	10C08	109557	Lê Chấn	Huy	31-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C08	120256	Đỗ Phượng	Khanh	11-11-03	Nữ	TP.HCM	
12	10C08	120260	Trần Hữu	Khánh	02-09-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
13	10C08	119600	Trương Quốc	Khánh	01-12-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
14	10C08	111237	Phan Hòa An	Khê	17-03-03	Nam	Tp.HCM	
15	10C08	112579	Nguyễn Hoàng	Luân	19-08-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
16	10C08	120344	Nguyễn Phương	Nghi	09-10-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
17	10C08	120382	Võ Nguyễn Trúc	Nhi	11-05-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
18	10C08	120388	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	04-05-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C08	120418	Nguyễn Thanh	Phong	06-10-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
20	10C08	120435	Văn Ngọc Hồng	Phước	16-12-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
21	10C08	120439	Phạm Lan	Phương	08-12-03	Nữ	TP.HCM	
22	10C08	120461	Đặng Ngọc Như	Quỳnh	30-08-03	Nữ	TP.HCM	
23	10C08	120476	Huỳnh Thị Mỹ	Tâm	06-09-03	Nữ	Bến Tre	
24	10C08	120481	Tô Thị Thanh	Tâm	27-12-03	Nữ	TP.HCM	
25	10C08	120499	Trần Hưng	Thạnh	21-12-03	Nam	TP.HCM	
26	10C08	120500	Huỳnh Thanh Thu	Thảo	18-02-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
27	10C08	120505	Trần Thị Phương	Thảo	23-11-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
28	10C08	117800	Quách Hải	Thiện	27-09-03	Nam	TPHCM	
29	10C08	120534	Phan Hoài	Thuận	03-05-03	Nam	Vĩnh Long	
30	10C08	120542	Trương Hồng Cẩm	Thúy	13-05-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
31	10C08	102876	Mohamed Anh	Tiến	04-07-03	Nam	Hồ Chí Minh	
32	10C08	119963	Trần Tiến	Toàn	29-10-03	Nam	Phú Thọ	
33	10C08	120561	Võ Ngọc	Toàn	20-12-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
34	10C08	120579	Huỳnh Thị Thuỳ	Trang	08-04-03	Nữ	TP.HCM	
35	10C08	120589	Trần Thiên	Trí	05-08-03	Nam	TP.HCM	
36	10C08	120600	Nguyễn Thị Ngọc	Trúc	26-09-03	Nữ	TP.HCM	
37	10C08	120629	Đinh Ngọc Tú	Uyên	23-08-03	Nữ	TP.HCM	
38	10C08	120641	Phạm Quốc	Việt	02-05-03	Nam	Ninh Bình	
39	10C08	111977	Lê Nguyễn Phi	Vũ	15-02-03	Nam	TP.HCM	
40	10C08	120656	Nguyễn Thụy Thanh	Vy	26-11-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
41	10C08	120660	Trần Thảo	Vy	22-12-03	Nữ	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C9 **Phòng học: C2.2**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C09	112073	Vương Quốc	AN	14-01-02	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
2	10C09	120147	Nguyễn Minh	Châu	14-03-03	Nam	TP.HCM	
3	10C09	120170	Lê Anh	Đức	09-03-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
4	10C09	111034	Chung Ngọc Hoài	Dung	30-08-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
5	10C09	119511	Võ Thúy	Hằng	21-03-03	Nữ	Trà Vinh	
6	10C09	120201	Thái Thụy	Hạnh	01-09-03	Nữ	TP.HCM	
7	10C09	172321	Trần Minh	Hoàng	22-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
8	10C09	126157	Trương Lạc	Huy	02-10-03	Nam	TPHCM	
9	10C09	125143	Tiêu Đình Tấn	Khoa	13-02-03	Nam	TPHCM	
10	10C09	112479	Lê Thị Kim	Kiều	01-10-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C09	118176	Lê Thành	Lâm	18-01-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
12	10C09	109821	Lâm Huỳnh Xuân	Mai	07-01-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	10C09	109914	Huỳnh Châu Bảo	Ngân	10-10-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
14	10C09	120332	Lương Thị Kim	Ngân	07-02-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
15	10C09	119002	Trần Ngọc Trúc	Ngân	17-06-03	Nữ	TP.HCM	
16	10C09	119731	Phùng Mỹ	Ngọc	02-02-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
17	10C09	112738	Lư Đình	NGUYÊN	05-08-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
18	10C09	120375	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	13-02-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C09	118348	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	04-08-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
20	10C09	120400	Trang Hoàng	Oanh	18-07-03	Nữ	TP.HCM	
21	10C09	120405	Ngô Đại	Phát	09-11-03	Nam	Vĩnh Long	
22	10C09	127781	Thang Chí	Phong	05-02-03	Nam	TPHCM	
23	10C09	119803	Trần Hoàng	Phúc	22-12-03	Nam	Trà Vinh	
24	10C09	120440	Trần Yến	Phương	17-04-03	Nữ	Bạc Liêu	
25	10C09	120457	Tô Hồng	Quyên	16-07-03	Nam	An Giang	
26	10C09	120470	Lợi Ngân	Sương	21-06-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
27	10C09	127893	Nguyễn Hữu	Thắng	21-03-03	Nam	TP.HCM	
28	10C09	118490	Nguyễn Ngọc Trí	Thiện	25-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
29	10C09	120517	Nguyễn Huỳnh Hoài	Thu	17-08-03	Nữ	Bến Tre	
30	10C09	120531	Huỳnh Thanh	Thuận	29-10-02	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
31	10C09	120536	Huỳnh Thị Hoài	Thương	08-10-03	Nữ	TP.HCM	
32	10C09	119982	Trần Hoàng Yến	Trân	17-11-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
33	10C09	120008	Trần Thanh	Trúc	13-09-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
34	10C09	120011	Bùi Quốc	Trung	27-09-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
35	10C09	120029	Vũ Lê	Tuấn	06-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
36	10C09	114825	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	29-12-03	Nữ	TPHCM	
37	10C09	120658	Phan Thụy Tường	Vy	05-06-03	Nữ	TP.HCM	
38	10C09	120104	Nguyễn Hoàng	Yến	31-12-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C10 **Phòng học: C2.1**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C10	153868	Đỗ Thị Hoài	An	26-04-03	Nữ	Tp. Hồ Chí Minh	
2	10C10	119402	Dương Tuấn	Anh	22-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
3	10C10	118763	Trần Thị Băng	Châu	08-07-03	Nữ	Tiền Giang	
4	10C10	120155	Nguyễn Thanh	Cơ	24-08-03	Nam	TP.HCM	
5	10C10	120171	Quách Tài	Đức	29-12-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
6	10C10	117584	Nguyễn Hoài	Hân	25-05-03	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
7	10C10	127383	Huỳnh Quế	Hiền	08-09-03	Nữ	Tp HCM	
8	10C10	145860	Lầm Phi	Hùng	29-08-03	Nam	TPHCM	
9	10C10	120252	Nguyễn Quang	Khải	12-12-03	Nam	TP.HCM	
10	10C10	120270	Trần Đăng	Khoa	11-12-03	Nam	TP.HCM	
11	10C10	119631	Huỳnh	Lê	19-03-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
12	10C10	112513	Liu Chun	Lin	13-11-02	Nam	Đài Loan	
13	10C10	120309	Lâm Xuân	Mai	12-10-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
14	10C10	127644	Trần Thị Bảo	Ngân	04-10-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	10C10	119019	Phan Mỹ	Ngọc	23-06-03	Nữ	TP.HCM	
16	10C10	119025	Đặng Thị Ngọc	Nguyên	01-06-02	Nữ	TP.HCM	
17	10C10	112743	Trương Khôi	Nguyên	22-06-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
18	10C10	120379	Quách Bảo	Nhi	08-12-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C10	120389	Nguyễn Thị Tuyết	Như	03-04-03	Nữ	TP.HCM	
20	10C10	111532	Nguyễn Tấn	Phát	19-04-03	Nam	TP.HCM	
21	10C10	112850	Lưu Thị Hồng	Phón	26-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
22	10C10	112863	Lê Huỳnh Tân	Phú	08-10-03	Nam	Đồng Nai	
23	10C10	120452	Huỳnh Phương	Quyên	27-12-03	Nữ	TP.HCM	
24	10C10	119852	Đinh Nam	Sang	30-11-03	Nam	TP.HCM	
25	10C10	120474	Dương Thanh	Tâm	19-11-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
26	10C10	114480	Nguyễn Quốc	Thắng	14-04-03	Nam	TP. HCM	
27	10C10	119887	Châu Thanh	Thanh	15-09-03	Nữ	TP.HCM	
28	10C10	175363	Nguyễn Thanh	Thiện	06-04-03	Nam	Hồ Chí Minh	
29	10C10	120518	Bùi Hoàng Minh	Thư	31-10-03	Nữ	Đồng Nai	
30	10C10	119933	Trần Hoàng Minh	Thuận	03-10-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
31	10C10	120541	Nguyễn Thị Xuân	Thúy	05-09-03	Nữ	TP.HCM	
32	10C10	120580	Lê Thị Mai	Trang	05-03-03	Nữ	TP.HCM	
33	10C10	124700	ĐỒNG VĂN	TRUNG	10-08-03	Nam	QUẢNG NGÃI	
34	10C10	120619	Tăng Thiên	Tuệ	26-07-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
35	10C10	120620	Huỳnh Văn	Tùng	15-01-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
36	10C10	128110	Nguyễn Khánh	Vy	25-09-03	Nữ	TPHCM	
37	10C10	120659	Trần Thanh	Vy	02-12-03	Nữ	TP.HCM	
38	10C10	110829	Võ Thị Hồng	Yến	07-11-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C11 **Phòng học: C3.1**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C11	119401	Bùi Thị Vân	Anh	27-02-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
2	10C11	120133	Lê Thiện Thế	Bằng	04-09-03	Nam	Thanh Hoá	
3	10C11	117976	Lê Tấn	Đạt	27-04-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
4	10C11	119462	Nguyễn Hà Ngọc	Diễm	09-07-03	Nữ	TP.HCM	
5	10C11	120184	Vũ Hoàng	Duy	27-10-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
6	10C11	119501	Dương Gia	Hân	23-12-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
7	10C11	119540	Lê Thanh	Hồng	15-03-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
8	10C11	111151	Nguyễn Phi	Hùng	18-10-02	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
9	10C11	109613	Lâm Nhật	Khang	13-12-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
10	10C11	100727	Nguyễn Trần Anh	Khôi	20-10-03	Nam	TP. HCM	
11	10C11	113942	Hà Kim	Linh	04-06-03	Nữ	TPHCM	
12	10C11	126369	Châu Kiến	Lương	21-10-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
13	10C11	109835	Trần Yến	Mai	05-09-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
14	10C11	120334	Nguyễn Ngô Bảo	Ngân	16-09-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
15	10C11	120342	Trần Thị Thu	Ngân	05-06-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
16	10C11	119742	Vòng Thái	Nguyên	24-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
17	10C11	120360	Trần Thị Ngọc	Nguyệt	11-02-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
18	10C11	120380	Thạch Yến	Nhi	04-10-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C11	120391	Trần Ngọc Quỳnh	Như	15-11-03	Nữ	TP.HCM	
20	10C11	120407	Nguyễn Tấn	Phát	22-11-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
21	10C11	120422	Đòan Mạnh	Phúc	12-10-03	Nam	TP.HCM	
22	10C11	119807	Lâm Kim	Phụng	14-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
23	10C11	120453	Huỳnh Thị Nhã	Quyên	17-09-03	Nữ	Thừa Thiên Huế	
24	10C11	120465	Nguyễn Hoàng	Sang	29-07-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
25	10C11	114482	NGUYỄN TOÀN	THẮNG	03-12-03	Nam	Tp.Hồ Chí Minh	
26	10C11	113010	Huỳnh Ái	THANH	24-06-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
27	10C11	113057	Đoàn Trường	Thịnh	05-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
28	10C11	120519	Đỗ Anh	Thư	10-10-03	Nữ	TP.HCM	
29	10C11	118549	La Thái Thủy	Tiên	02-03-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
30	10C11	111823	Lê Trung	Tín	21-01-03	Nam	TP.HCM	
31	10C11	113171	Lư Hồng	TRANG	15-11-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
32	10C11	120606	Võ Trần Thành	Trung	23-04-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
33	10C11	120035	Lương Kim	Tuyền	19-05-03	Nữ	Cần Thơ	
34	10C11	127101	Lê Hữu	Vinh	11-02-03	Nam	TPHCM	
35	10C11	120647	Bạch Ngọc	Vy	13-08-03	Nữ	TP.HCM	
36	10C11	119376	Võ Thị Tường	Vy	15-11-03	Nữ	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C12 **Phòng học: C3.2**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C12	110865	Lê Võ Hoàng	Anh	29-10-03	Nữ	Hà Tĩnh	
2	10C12	120135	Hồ Kim	Bảo	15-05-03	Nam	TP.HCM	
3	10C12	109278	Lê Thành	Đạt	15-03-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
4	10C12	112237	Đàm Mỹ	Dung	05-03-03	Nữ	Đồng Tháp	
5	10C12	120192	Huỳnh Khánh	Hân	23-12-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
6	10C12	109462	Phạm Minh	Hậu	03-07-03	Nam	Tp.HCM	
7	10C12	112352	Văn Thanh	Huê	21-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
8	10C12	120221	Nguyễn Vũ	Hùng	22-05-03	Nam	Trà Vinh	
9	10C12	112414	Lương Sùng	Khang	01-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
10	10C12	127491	Đoàn Quốc	Kiên	21-05-03	Nam	TPHCM	
11	10C12	174902	Hà Thúy	Linh	07-04-03	Nữ	Hồ Chí Minh	
12	10C12	127580	Soi Triệu	Mẫn	23-10-03	Nữ	TPHCM	
13	10C12	112612	Lý Cao	Minh	14-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
14	10C12	119704	Nguyễn Thị Tuyết	Ngân	16-10-01	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
15	10C12	118265	Dương Thị Bảo	Nghi	11-06-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
16	10C12	114160	Hồ Phi	Nguyễn	27-05-03	Nam	TPHCM	
17	10C12	120368	Đỗ Yến	Nhi	10-09-03	Nữ	TP.HCM	
18	10C12	120381	Trần Bội	Nhi	15-12-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C12	175128	Võ Hoàng Khánh	Như	31-12-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
20	10C12	127765	Phạm Minh	Phát	09-12-03	Nam	Tp HCM	
21	10C12	120423	Lâm Hoàng	Phúc	16-03-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
22	10C12	101328	LÊ NGUYỄN YẾN	PHƯƠNG	15-10-03	Nữ	TPHCM	
23	10C12	120454	Liêu Huệ	Quyên	12-11-03	Nữ	TP.HCM	
24	10C12		Nguyễn Minh	Tâm	15-06-03	Nam		
25	10C12	110390	Dương Phong	Thanh	12-10-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
26	10C12	120495	Lưu Yến	Thanh	11-07-03	Nữ	TP.HCM	
27	10C12	126846	Thái Kim	Thịnh	03-07-03	Nam	Tp Hồ Chí Minh	
28	10C12	119921	Lê Hoàng Anh	Thư	11-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
29	10C12	124620	Nguyễn Hải Thủy	Tiên	26-12-03	Nữ	TpHCM	
30	10C12	119254	Lê Xuân	Toàn	22-12-03	Nam	Ninh Bình	
31	10C12	120581	Nguyễn Phương	Trang	28-07-03	Nữ	Kiên Giang	
32	10C12	114770	Võ Nguyễn Thanh	Tú	25-01-03	Nam	TPHCM	
33	10C12	119322	Nguyễn Ngọc Thanh	Tuyền	02-09-03	Nữ	TP.HCM	
34	10C12	113309	TRẦN THÁI	VINH	17-05-03	Nam	TP HCM	
35	10C12	114859	Dương Hoàng Thảo	Vy	25-12-03	Nữ	Q5.TP. HCM	
36	10C12	120665	Lê Anh	Xuân	26-01-03	Nữ	TP.HCM	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C13 **Phòng học: C3.3**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C13	120127	Phan Nguyễn Minh	Anh	17-07-03	Nữ	TP.HCM	
2	10C13	113484	Tất Minh	Bảo	17-01-03	Nam	TPHCM	
3	10C13	117978	Lê Thành	Đạt	27-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
4	10C13	120176	Nguyễn Ngọc Thùy	Dương	19-08-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
5	10C13	120196	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	13-08-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
6	10C13	118071	Đoàn Minh	Hiếu	27-03-03	Nam	TPHCM	
7	10C13	127415	Võ Thanh	Hưng	14-03-03	Nam	TPHCM	
8	10C13	120228	Đặng Thị Thuỳ	Hương	25-05-03	Nữ	TP.HCM	
9	10C13	127484	Nguyễn Quốc	Khánh	22-12-03	Nam	TP.HCM	
10	10C13	120274	Huỳnh Quốc	Kiên	20-11-03	Nam	TP.HCM	
11	10C13	109763	Hồng Gia	Linh	27-02-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
12	10C13	109864	Trần Quang	Minh	10-05-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
13	10C13	120323	Nguyễn Hồng	My	01-06-02	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
14	10C13	112675	Phan Bích	Ngân	09-10-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
15	10C13	120345	Viên Thư	Nghi	08-10-03	Nữ	TP.HCM	
16	10C13	112753	Lê Thành	NHẬT	21-01-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
17	10C13	120369	Hoàng Đặng Yến	Nhi	29-12-03	Nữ	Bình Định	
18	10C13	120385	La Gia	Như	08-09-03	Nữ	Trà Vinh	
19	10C13	120393	Vũ Lê Huỳnh	Như	26-10-03	Nữ	Đồng Tháp	
20	10C13	119792	Phó Tuấn	Phát	29-05-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
21	10C13	114309	Lê	Phúc	10-07-03	Nam	TP. HCM	
22	10C13	120437	Lý Bảo	Phương	04-02-03	Nữ	TP.HCM	
23	10C13	120456	Nguyễn Thị Trúc	Quyên	11-06-03	Nữ	TP.HCM	
24	10C13	120483	Bành Nhật	Tân	17-06-03	Nam	TP.HCM	
25	10C13	127899	Nguyễn Ngọc Đan	Thanh	17-08-03	Nữ	TP HCM	
26	10C13	113020	LƯU TUỆ	THÀNH	18-04-03	Nam	TP HCM	
27	10C13	120514	Đặng Trương Hoàng	Thọ	24-10-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
28	10C13	114581	Nguyễn Đoàn Minh	Thư	01-03-03	Nữ	Tiền Giang	
29	10C13	120547	Nguyễn Huỳnh Thủy	Tiên	10-05-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
30	10C13	110563	Nguyễn Thanh	Toàn	19-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
31	10C13	117841	Phan Thị Đoan	Trang	18-03-03	Nữ	Tp.HCM	
32	10C13	120613	Châu Anh	Tuấn	16-12-03	Nam	TP.HCM	
33	10C13	120624	Nguyễn Trần Ngọc	Tuyền	13-12-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
34	10C13	108104	Triệu Khánh	Vinh	02-05-03	Nam	Tp. Hồ Chí Minh	
35	10C13	111988	Dương Thanh	Vy	26-09-02	Nữ	TP.HCM	
36	10C13	113368	Thái Kim	Xuân	10-06-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C14 **Phòng học: C3.4**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C14	120131	Nguyễn Ngọc	Ánh	06-10-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
2	10C14	127241	Vòng Lý	Bảo	03-05-03	Nam	TP.HCM	
3	10C14	120164	Mạc Quý	Đạt	23-03-03	Nam	TP.HCM	
4	10C14	113633	Du Mỹ	Duyên	17-08-03	Nữ	TPHCM	
5	10C14	120199	Nguyễn Ngọc	Hằng	13-08-03	Nữ	Bạc Liêu	
6	10C14	112329	Tạ Tương	Hiếu	29-12-03	Nam	Hà Nội	
7	10C14	127425	Vương Thị Mỹ	Hương	07-08-03	Nữ	Trà Vinh	
8	10C14	112376	Huỳnh Công Gia	Huy	21-04-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
9	10C14	120266	Lê Ngọc Đăng	Khoa	18-10-03	Nam	TP.HCM	
10	10C14	109703	Dương Tuấn	Kiệt	24-06-02	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
11	10C14	119636	Ký Tuyết	Linh	19-01-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
12	10C14	127607	Phạm Thùy	My	24-05-03	Nữ	TP.HCM	
13	10C14	127640	Sín Mỹ	Ngân	11-03-03	Nữ	Tp Hồ CHí Minh	
14	10C14	112703	Trần Minh	Nghĩa	13-02-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
15	10C14	126493	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	03-07-03	Nữ	TPHCM	
16	10C14	112763	Lâm Bảo	Nhi	10-12-03	Nữ	Bình Dương	
17	10C14	119769	Ngô Huỳnh	Như	06-09-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
18	10C14	120396	Nguyễn Mỹ	Nhung	17-09-03	Nữ	TP.HCM	
19	10C14	119788	Lê Xuân	Phát	16-12-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
20	10C14	119794	Trần Hồng	Phát	15-04-03	Nam	TP. Hồ Chí Minh	
21	10C14	110223	Tô Chí	Phước	01-01-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
22	10C14	119814	Ngô Thị Mỹ	Phương	24-07-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
23	10C14	126739	Thái Mỹ	Quyên	23-05-03	Nữ	TP Hồ Chí Minh	
24	10C14	120489	Nguyễn Chí	Tấn	11-07-03	Nam	Bình Thuận	
25	10C14	113028	Thái Phong	Thành	26-01-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
26	10C14	114526	Nguyễn Huỳnh Thanh	Thảo	31-08-03	Nữ	TP. HCM	
27	10C14	127942	Phạm Điền Anh	Thông	07-11-03	Nam	TPHCM	
28	10C14	114594	TRẦN ANH	THƯ	16-09-03	Nữ	Tp.Hồ Chí Minh	
29	10C14	120563	Lê Cao Ngọc	Trâm	06-09-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
30	10C14	128024	Phan Nhật	Trí	03-09-03	Nam	TP HCM	
31	10C14	113197	Vương Thục	Trinh	08-11-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
32	10C14	120614	Huỳnh Hoàng	Tuấn	26-04-02	Nam	Bạc Liêu	
33	10C14	120631	Lâm Thị Ngọc	Vân	27-03-03	Nữ	TP.HCM	
34	10C14	119353	Hồ Hoàng	Vũ	05-05-03	Nam	TP.HCM	
35	10C14	118656	Lâm Nguyễn Thụy	Vy	25-07-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
36	10C14	120667	Nguyễn Thị Kim	Xuyến	16-01-03	Nữ	An Giang	

TRƯỜNG THPT NGÔ GIA TỰ

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 10 - NH: 2018-2019

LỚP: 10C15 **Phòng học: C3.5**

STT	Lớp	SBD	Họ và tên		Ngày sinh	Giới tính	Nơi sinh	Ghi chú
1	10C15	120146	Dương Trần	Chân	25-12-03	Nam	TP.HCM	
2	10C15	120150	Phạm Ngọc Minh	Châu	14-09-03	Nữ	TP.HCM	
3	10C15	179251	NGUYỄN NGỌC	ĐỨC	07-07-03	Nam	TPHCM	
4	10C15	119495	Phạm Xuân	Giang	20-06-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
5	10C15	112296	PHẠM HỒNG	HẠNH	19-03-03	Nữ	TP HCM	
6	10C15	111140	Nguyễn Minh	Hoàng	31-05-03	Nam	TP.HCM	
7	10C15	120238	Nguyễn Gia	Huy	28-10-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
8	10C15	109642	Trần Lê Dư	Khanh	26-09-03	Nữ	Thành phố Hồ Chí Minh	
9	10C15	126210	Phạm Đăng	Khoa	20-05-03	Nam	TPHCM	
10	10C15	112477	VÕ LÊ TẤN	KIỆT	12-11-03	Nam	TP HCM	
11	10C15	120291	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	03-12-03	Nữ	TP.HCM	
12	10C15	120327	Nguyễn Thị Kim	Ngà	18-12-02	Nữ	TP.HCM	
13	10C15	120341	Trần Kim	Ngân	22-06-03	Nữ	TP.HCM	
14	10C15	120355	Phạm Nguyễn Minh	Ngọc	18-09-03	Nam	Thành Phố Hồ Chí Minh	
15	10C15	120356	Phạm Thị Thanh	Ngọc	08-06-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
16	10C15	120373	Mao Nguyễn Xuân	Nhi	18-10-03	Nữ	TP.HCM	
17	10C15	120386	Nguyễn Lê Qùynh	Như	23-07-03	Nữ	TP.HCM	
18	10C15	120399	Trần Ngọc	Oanh	06-04-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
19	10C15	112837	Lý Gia	Phát	01-09-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
20	10C15	120415	Lâm Tấn	Phong	19-07-03	Nam	TP.HCM	
21	10C15	126695	Trần Mỹ	Phương	20-03-03	Nữ	Đồng Nai	
22	10C15	119124	Ngô Ngọc	Quý	09-11-03	Nam	TP.HCM	
23	10C15	120460	Lưu Ngọc Thảo	Quyền	03-03-03	Nữ	TP.HCM	
24	10C15	124523	Ngô Đại	Thắng	03-11-03	Nam	Tphcm	
25	10C15	119205	Phạm Thanh	Thi	31-01-03	Nữ	TP.HCM	
26	10C15	120509	Ung Nhựt	Thiên	15-07-03	Nam	Sóc Trăng	
27	10C15	118528	Trần Hòang Anh	Thư	21-11-03	Nữ	Kiên Giang	
28	10C15	126882	Dư Minh	Thuận	03-11-03	Nam	TPHCM	
29	10C15	120572	Trần Hoàng	Trâm	26-06-03	Nữ	TP.HCM	
30	10C15	124692	Nguyễn Hữu Đăng	Trình	25-07-03	Nam	Tp HCM	
31	10C15	120597	Huỳnh Nguyễn Phương	Trúc	12-10-03	Nữ	Thành Phố Hồ Chí Minh	
32	10C15	113240	Trần Quang	Tuấn	14-10-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
33	10C15	120632	Lợi Mỹ	Vân	25-08-03	Nữ	TP.HCM	
34	10C15	113317	Nguyễn Thanh Tuấn	Vủ	03-08-03	Nam	Thành phố Hồ Chí Minh	
35	10C15	120085	Nguyễn Thị Thanh	Vy	28-07-03	Nữ	TP. Hồ Chí Minh	
36	10C15	120669	Bùi Nguyễn Hải	Yến	09-12-03	Nữ	Bến Tre	